

LỊCH THI CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH
THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ DÙNG CHO VIỆT NAM

I. Thời gian thi: Ngày 12/9/2026

II. Địa điểm thi: Giảng đường 7 trường Đại học Tây Nguyên

III. Lịch thi chi tiết:

- Tổng số lượng: 6 phòng thi.
- Tổng số thí sinh dự thi: 183 thí sinh.
- Đối với thí sinh: Tập trung tại phòng 7.2.13 ngày 12/9/2026 (Có mặt trước thời gian thi 30 phút để làm thủ tục dự thi)
- Đối với Ban coi thi: Tập trung tại phòng Hội đồng 7.2.11 sáng 07 giờ 00; Chiều 13 giờ 00 ngày 12/9/2026

TT	Ngày thi	Buổi thi	Thời gian thi	Môn thi	Số báo danh: Phòng thi	Phòng thi
1	12/9/2026	Sáng	Bắt đầu 7giờ30	Kỹ năng Nghe, Đọc, Viết, Nói	Từ SBD TA0001 đến SBD TA0040: Phòng 7.2.09	P1
					Từ SBD TA0041 đến SBD TA0065: Phòng 7.2.10	P2
					Từ SBD TA0066 đến SBD TA0090: Phòng 7.2.12	P3
		Chiều	Bắt đầu 13giờ30		Từ SBD TA0091 đến SBD TA0130: Phòng 7.2.09	P4
					Từ SBD TA0131 đến SBD TA0155: Phòng 7.2.10	P5
					Từ SBD TA0156 đến SBD TA0183: Phòng 7.2.12	P6

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 9 năm 2026

T/M. HỘI ĐỒNG THI

Bùi Ngọc Tân

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH THEO KHUNG NĂNG LỰC
NGOẠI NGỮ DÙNG CHO VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHTN ngày tháng ... năm 2026 của Chủ tịch hội đồng thi)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	CCCD
1	TA0001	Trần Lê Hoàng An	14/09/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****7359
2	TA0002	Hoàng Bảo Anh	08/09/1993	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	*****8695
3	TA0003	Hồ Đăng Phương Anh	14/08/2009	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5351
4	TA0004	Lê Thị Hoàng Anh	19/05/1996	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	*****1110
5	TA0005	Ngô Thị Lan Anh	23/11/2003	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	*****2090
6	TA0006	Phạm Ngọc Ánh	04/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****1805
7	TA0007	Phan Ngọc Quỳnh Anh	16/05/2004	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	*****0248
8	TA0008	Lại Kim Ân	01/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****6039
9	TA0009	Đàng Nữ Nhã Băng	17/07/2004	Khánh Hòa	Nữ	Chăm	*****8193
10	TA0010	Nguyễn Triệu Khánh Băng	02/06/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****7759
11	TA0011	Nguyễn Thị Ngọc Bích	10/03/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****2577
12	TA0012	Nguyễn Công Bình	15/10/2005	Gia Lai	Nam	Kinh	*****0489
13	TA0013	Nguyễn Linh Chi	09/05/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****6769
14	TA0014	Nguyễn Thị Huyền Chi	01/04/2001	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5933
15	TA0015	Nguyễn Thị Kim Chi	24/08/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****7298
16	TA0016	Hoàng Đình Cường	29/08/1999	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****8981
17	TA0017	Huỳnh Thị Hồng Cương	04/03/2004	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	*****4590
18	TA0018	Nguyễn Hùng Cường	14/07/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****9993
19	TA0019	Nguyễn Văn Danh	10/11/1988	Đà Nẵng	Nam	Kinh	*****2238
20	TA0020	Đoàn Thị Quỳnh Diễm	19/09/1996	Gia Lai	Nữ	Kinh	*****4406
21	TA0021	Trần Thị Diễm	14/07/1999	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****1734
22	TA0022	Bùi Ngọc Dung	24/03/1986	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****6097
23	TA0023	Hồ Thị Thùy Dung	12/08/2000	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	*****6520
24	TA0024	Nguyễn Đăng Tuấn Dũng	15/07/1995	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****0222
25	TA0025	Nguyễn Thị Dung	13/09/1990	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****2922
26	TA0026	Võ Thị Mỹ Duyên	04/06/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	*****2328
27	TA0027	Lê Thị Thùy Dương	10/07/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0283
28	TA0028	Thắm Thị Thùy Dương	03/10/2003	Đắk Lắk	Nữ	Tày	*****4234
29	TA0029	Nguyễn Ngọc Đạt	19/05/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****0613
30	TA0030	Phùng Tiến Đạt	07/02/2003	Khánh Hòa	Nam	Kinh	*****8035
31	TA0031	Phạm Quang Đức	29/11/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****2721
32	TA0032	H Chu Li Zơ ÊBan	04/01/2004	Đắk Lắk	Nữ	Ê-đê	*****8699
33	TA0033	Mai Thị Giang	04/11/1998	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0709
34	TA0034	Nguyễn Thảo Giang	28/02/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5323
35	TA0035	Trần Bảo Giang	15/04/2002	Lâm Đồng	Nam	Kinh	*****0132
36	TA0036	Hoàng Thị Hạ	01/10/2003	Đắk Lắk	Nữ	Hoa	*****0615
37	TA0037	Lục Thị Thu Hà	28/01/2006	Lâm Đồng	Nữ	Tày	*****5028
38	TA0038	Nguyễn Hoàng Hải	27/01/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****2866
39	TA0039	Lê Quang Hào	18/04/1985	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****0683
40	TA0040	Ma Trần Như Hào	15/02/1998	Đắk Lắk	Nữ	Tày	*****7298
41	TA0041	Hoàng Thị Thu Hằng	15/07/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****1223
42	TA0042	Lý Tiểu Hân	25/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	Hoa	*****1957
43	TA0043	Đinh Y Vi Hiền	08/09/2004	Gia Lai	Nữ	Hrê	*****3172
44	TA0044	Nguyễn Thị Thanh Hiền	31/01/2002	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****4394
45	TA0045	Phạm Ngọc Như Hiếu	01/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****2325
46	TA0046	Phan Thị Thanh Hoa	15/09/1989	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****8545
47	TA0047	Vi Thị Thúy Hoài	11/02/2006	Bình Phước	Nữ	Nùng	*****3650
48	TA0048	Nguyễn Thị Phúc Hợp	05/07/1996	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****8476
49	TA0049	Lê Thị Thanh Huyền	02/07/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0411

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	CCCD
50	TA0050	Võ Thị Ngọc	Huyền	10/07/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****3205
51	TA0051	Lê Thị Ngọc	Hương	02/08/2003	Lâm Đồng	Nữ	Nùng	*****1614
52	TA0052	Nguyễn Quỳnh	Hương	12/02/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****6950
53	TA0053	Võ Nguyễn Sông	Hương	10/02/2003	Đồng Nai	Nữ	Kinh	*****1761
54	TA0054	Vũ Thị	Hương	07/12/2001	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****2562
55	TA0055	H Nối	Kbuôn	28/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê-đê	*****4514
56	TA0056	H' Yuit	Kbuôn	21/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê-đê	*****6878
57	TA0057	Ngô Công	Khanh	19/05/2000	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****7508
58	TA0058	Đặng Đức Anh	Khoa	21/05/2001	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****7516
59	TA0059	Hà Duy	Khương	14/12/1994	Khánh Hòa	Nam	Kinh	*****1404
60	TA0060	Mai Đàm Thế	Kiên	21/11/2005	Lâm Đồng	Nam	Kinh	*****1015
61	TA0061	Lưu Thị Huỳnh	Kiều	30/11/-0001	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****1273
62	TA0062	Vũ Trúc	Lam	12/03/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****2121
63	TA0063	Huỳnh Thị Mỹ	Lệ	11/11/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	*****1371
64	TA0064	Nguyễn Đan	Lê	30/05/2007	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	*****5963
65	TA0065	Trần Gia	Liêm	29/03/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****2681
66	TA0066	Huỳnh Thị Hồng	Lĩnh	02/05/2006	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	*****2324
67	TA0067	Triệu Bình	Long	21/08/1988	Thái Nguyên	Nam	Tày	*****6891
68	TA0068	Võ Lê Bảo	Lộc	21/07/2004	Tây Ninh	Nam	Kinh	*****0931
69	TA0069	Phan Đức	Lợi	26/08/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****1790
70	TA0070	Nguyễn Xuân	Lưu	22/10/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****4056
71	TA0071	Phạm Thị Cẩm	Ly	04/07/2003	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	*****1358
72	TA0072	Mai Thị	Minh	06/09/1986	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	*****3887
73	TA0073	Trần Nguyễn Hà	My	26/01/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****1381
74	TA0074	Lê Hoàng	Nam	18/09/2005	Khánh Hòa	Nam	Kinh	*****1833
75	TA0075	Phạm Thái	Nam	21/01/2002	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****9144
76	TA0076	Nguyễn Thị	Nga	11/11/1992	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****1142
77	TA0077	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	26/03/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****4871
78	TA0078	Nguyễn Đình Châu	Ngân	18/11/2003	Gia Lai	Nữ	Kinh	*****6568
79	TA0079	Sử Thu Minh	Ngân	10/07/2003	Khánh Hòa	Nữ	Hoa	*****6521
80	TA0080	Thái Kiều	Ngân	27/12/2001	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****6259
81	TA0081	Phạm Minh	Nghĩa	22/11/1995	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****3092
82	TA0082	Cao Văn	Ngọc	18/02/1985	Quảng Trị	Nam	Kinh	*****2605
83	TA0083	Đặng Thị	Ngọc	02/03/1998	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0852
84	TA0084	Ngô Thị Thúy	Ngọc	10/04/1998	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****2039
85	TA0085	Nguyễn Bảo	Ngọc	02/01/2007	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5996
86	TA0086	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	28/01/1991	Gia Lai	Nữ	Kinh	*****0338
87	TA0087	Phan Như	Ngọc	19/07/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0494
88	TA0088	Bùi Thị Thảo	Nguyên	27/08/1986	Gia Lai	Nữ	Kinh	*****4458
89	TA0089	Nguyễn Phúc	Nguyên	30/10/2003	Gia Lai	Nữ	Kinh	*****2929
90	TA0090	Phạm Trần Thảo	Nguyên	30/09/1989	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****3699
91	TA0091	Đặng Nguyễn Minh	Nguyệt	23/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****3592
92	TA0092	K'	Ngũ	24/03/2004	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	*****6303
93	TA0093	Phạm Thị Hồng	Ngư	27/12/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	*****1192
94	TA0094	Trần Thị Mỹ	Nhân	02/05/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0297
95	TA0095	Lê Duy	Nhân	05/10/2002	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****4021
96	TA0096	Đỗ Lê Ngọc	Nhi	18/02/2005	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	*****9320
97	TA0097	Lê Thị Tuyết	Nhi	31/05/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5590
98	TA0098	Trần Dư Thị Sang	Nhi	20/12/2007	Gia Lai	Nữ	Kinh	*****7574
99	TA0099	Trần Hồ Hoàng Yến	Nhi	01/09/1999	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0327
100	TA0100	Trần Yến	Nhi	15/09/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0176
101	TA0101	Huỳnh Nguyễn Hoài	Như	28/04/2003	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	*****4357

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	CCCD
102	TA0102	Trần Thị Quỳnh	Như	09/07/2000	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0260
103	TA0103	Võ Nhật Quỳnh	Như	27/04/2007	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5260
104	TA0104	H' Trinh	Niê	14/09/2005	Đắk Lắk	Nữ	Ê-đê	*****9680
105	TA0105	Y Hưng	Niê	04/02/2005	Đắk Lắk	Nam	Ê-đê	*****4405
106	TA0106	H Suza	Niê Kdăm	20/09/2001	Đắk Lắk	Nữ	Ê-đê	*****7117
107	TA0107	Ngô Thị Ngọc	Nữ	20/10/2007	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	*****1631
108	TA0108	Huỳnh Thị Út	Ny	21/08/1999	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****6303
109	TA0109	Ngô Thị Hồng	Phúc	05/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****6891
110	TA0110	Bùi Thị Chúc	Phương	18/08/1994	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	*****5415
111	TA0111	Hồ Thị Bích	Phương	16/11/1988	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****1129
112	TA0112	Lê Hoàng Linh	Phương	08/08/1993	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0145
113	TA0113	Nguyễn Mai	Phương	24/05/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5789
114	TA0114	Nguyễn Thị	Phượng	20/03/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0334
115	TA0115	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	30/06/2003	Gia Lai	Nữ	Kinh	*****2829
116	TA0116	Phạm Thị Trúc	Phương	10/11/2003	Gia Lai	Nữ	Kinh	*****1985
117	TA0117	Phan Thị Minh	Phượng	26/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****3570
118	TA0118	Phạm Hữu	Quang	17/04/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****1378
119	TA0119	Lê Văn	Quốc	03/06/2000	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****9649
120	TA0120	Nguyễn Phú	Quý	23/05/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****7197
121	TA0121	Hồ Thị Thúy	Quỳnh	20/11/1999	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5442
122	TA0122	Nguyễn Như	Quỳnh	02/06/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****2189
123	TA0123	Trương Nguyễn Trườn	Sinh	30/08/1999	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****7631
124	TA0124	Bùi Thanh	Son	26/10/1991	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****2534
125	TA0125	Nguyễn Hoàng	Tâm	20/11/1989	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****6307
126	TA0126	Đoàn Long Đại	Thanh	10/06/2001	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****4328
127	TA0127	Lê Minh	Thành	15/06/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****7455
128	TA0128	Nguyễn Đức	Thành	23/01/2008	Lâm Đồng	Nam	Kinh	*****1709
129	TA0129	Phạm Minh	Thành	17/11/2007	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****3838
130	TA0130	Lâm Thị	Thảo	26/05/1993	Đắk Lắk	Nữ	Nùng	*****5731
131	TA0131	Lê Thị Phương	Thảo	07/05/2008	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0109
132	TA0132	Nguyễn Trọng	Thắng	02/09/1979	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	*****0529
133	TA0133	Đinh Y	Thiếc	13/02/2001	Gia Lai	Nam	Ba na	*****5254
134	TA0134	Lý Thị	Thu	30/01/1991	Cao Bằng	Nữ	Tày	*****7760
135	TA0135	Nguyễn Thị	Thu	13/04/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****4315
136	TA0136	Đoàn Anh	Thư	21/08/1997	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****6320
137	TA0137	Hoàng Minh	Thư	29/11/1995	Đắk Lắk	Nữ	Tày	*****0819
138	TA0138	Lê Hoàng Anh	Thư	23/06/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****7860
139	TA0139	Nguyễn Thị Minh	Thư	20/12/2003	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	*****8722
140	TA0140	Trần Thị Trang	Thư	07/05/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****4775
141	TA0141	Hồ Văn	Thức	12/08/1984	Bắc Ninh	Nam	Kinh	*****3420
142	TA0142	Nguyễn Trí	Thức	02/02/2005	An Giang	Nam	Kinh	*****5787
143	TA0143	Nguyễn Thị Hoài	Thương	19/05/1998	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****4686
144	TA0144	Nguyễn Thị Xuân	Thương	25/09/1990	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	*****1494
145	TA0145	Phạm Hoài	Thương	30/12/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****7662
146	TA0146	Trần Thị	Thương	20/10/1987	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	*****0252
147	TA0147	Trần Ngọc Thủy	Tiên	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	*****4423
148	TA0148	Đào Thị Thanh	Tinh	09/07/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5166
149	TA0149	Đào Thị Thu	Trang	02/03/1999	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****8382
150	TA0150	Hoàng Thị Kiều	Trang	24/11/2001	Lâm Đồng	Nữ	Tày	*****0105
151	TA0151	Lâm Ngọc Huyền	Trang	09/01/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****2062
152	TA0152	Lục Thị Minh	Trang	19/05/2001	Đắk Lắk	Nữ	Tày	*****0979
153	TA0153	Nguyễn Lê Bảo	Trang	23/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****4839

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	CCCD
154	TA0154	Nguyễn Thị Trang	14/07/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5219
155	TA0155	Nguyễn Thị Huyền Trang	01/03/1994	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****2892
156	TA0156	Phùng Bảo Trân	15/05/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****8614
157	TA0157	Nguyễn Trí	22/10/2001	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****7774
158	TA0158	Nguyễn Hữu Minh Trí	03/04/2001	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****0519
159	TA0159	Phạm Võ Lan Trinh	26/06/2006	Đồng Nai	Nữ	Kinh	*****1094
160	TA0160	Nguyễn Đình Trung	26/08/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****2075
161	TA0161	Nguyễn Ngọc Tuấn	29/04/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****0402
162	TA0162	Mai Nguyễn Hồng Tươi	06/04/2006	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	*****7031
163	TA0163	Bing Lê Uyên	26/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Mnông	*****4818
164	TA0164	Lê Thị Thu Uyên	30/11/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5973
165	TA0165	Lê Trần Tú Uyên	31/03/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0633
166	TA0166	Trần Nhã Uyên	21/08/2003	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	*****0044
167	TA0167	Võ Nguyễn Phương Uyên	16/02/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0151
168	TA0168	Võ Nguyễn Phương Uyên	24/12/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****0226
169	TA0169	Đoàn Nhất Hà Vi	10/04/2003	Lâm Đồng	Nữ	Chăm	*****2060
170	TA0170	Nguyễn Thị Hà Vi	17/08/2005	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	*****5485
171	TA0171	Nguyễn Thị Tường Vi	22/10/1995	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****9593
172	TA0172	Võ Ngọc Tường Vi	17/09/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****3037
173	TA0173	Bùi Quang Vinh	16/01/1999	Ninh Bình	Nam	Kinh	*****9242
174	TA0174	Nguyễn Anh Vũ	28/07/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	*****2547
175	TA0175	Ca Hoài Nhựt Vy	14/04/1993	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5977
176	TA0176	Đỗ Hồng Vy	06/08/2006	Hà Nội	Nữ	Kinh	*****7423
177	TA0177	Đỗ Nguyễn Tường Vy	11/11/2002	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	*****8750
178	TA0178	Phan Thị Thảo Vy	13/11/2003	Gia Lai	Nữ	Kinh	*****0986
179	TA0179	Phùng Thị Tường Vy	15/03/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	*****4357
180	TA0180	Trương Thị Thủy Vy	17/01/1998	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****9530
181	TA0181	Huỳnh Lê Kim Yên	14/07/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****7618
182	TA0182	Nguyễn Thị Hoàng Yên	10/04/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	*****0568
183	TA0183	Trần Thị Bảo Yên	23/03/2001	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	*****5629

Tổng số thí sinh theo danh sách: 183